

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA NAM CƯỜNG NĂM 2022

1. Tên cơ sở: Phòng khám đa khoa Nam Cường (Thuộc Công ty Cổ phần KCB Nam Cường)
2. Đ/c: Số 139, phố 3/2, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở KCB: 08h/ ngày từ 07h00' - 17h30'
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
I. Phòng khám Nội						
1	Trần Thị Thanh	190031/CCHN-BQP	KCB Chuyên khoa Nội chung	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ trách phòng khám Nội, KCB Nội khoa	
2	Nguyễn Thị Đào	003117/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	KCB Nội khoa	
3	Lê Minh Chức	008259/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa, KB, CB chuyên khoa Mắt.	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Phụ trách phòng khám Mắt, KCB CK Mắt, KCB Nội khoa theo lịch phân công công việc	
4	Vũ Văn Hiên	000680/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	08h/ngày, 02 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ trực, nghỉ lễ)	KCB Nội khoa	



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
5	Bùi Huy Ban	190514/CCHN-BQP	KB, CB đa khoa, CK nội chung, da liễu	08h/ngày, 02 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ trực, nghỉ lễ)	KCB Nội khoa, da liễu	
6	Phạm Văn Bộ	000351/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp, CK TMH - NS tiêu hóa	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	KCB Nội Khoa	Bắt đầu từ 16/05/2022
7	Nguyễn Văn Huynh	002676/HP-CCHN	KB, CB nội tổng hợp, CK chẩn đoán hình ảnh	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	KCB Nội Khoa	Bắt đầu từ 16/05/2022
8	Nguyễn Thị Huyền		Thực hành CMKT điều dưỡng viên	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.CN)	Phụ giúp bác sỹ phòng khám nội	
9	Nguyễn Thị Hồng Nhung	0004818/TB-CCHN	Thực hành CMKT điều dưỡng viên	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Phụ giúp bác sỹ phòng khám nội	

II. Phòng khám ngoại

1	Phạm Trung Sơn	004916/HP-CCHN	KB, CB Chuyên khoa Ngoại	07h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ trách phòng khám ngoại, KCB Ngoại khoa	Bắt đầu từ 16/05/2022
2	Đỗ Văn Chiến	002471/HP-CCHN	KB, CB Chuyên Ngoại khoa	08h/ngày, 05 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.4.6.7.CN)	KCB Ngoại khoa	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
3	Vũ Đình Khiêm	190030/CCHN-BQP	KCB Ngoại khoa, CK chấn thương chỉnh hình	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	KCB Ngoại khoa	
4	Phạm Thị Thảo	001793/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ giúp bác sỹ phòng khám Ngoại	

III. Phòng xét nghiệm

1	Nguyễn Quang Hậu	010007/HP-CCHN	CK Xét nghiệm, siêu âm	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ trách phòng xét nghiệm, bác sỹ CK xét nghiệm	
2	Nguyễn Thị Nụ	001806/HP-CCHN	Dịch vụ y tế, KTV Xét nghiệm	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hiện các KT xét nghiệm, phòng xét nghiệm	
3	Phạm Thị Diễm	001389/HD-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, phòng xét nghiệm	Bắt đầu từ ngày 06/01/2022
4	Quản Thị Cúc	001770/HP-CCHN	Thực hiện CMKT xét nghiệm	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hiện các KT xét nghiệm, phòng xét nghiệm	

IV. Phòng chẩn đoán hình ảnh (Xquang + Siêu âm)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Huynh	002676/HP-CCHN	KB, CB nội tổng hợp, CK chẩn đoán hình ảnh	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phòng siêu âm, phòng xquang	
2	Phạm Ngọc Thanh	007181/HP-CCHN	Chuyên khoa CDHA	08h/ngày, 02 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ trực, nghỉ lễ)	Phòng CDHA, Phòng xquang, siêu âm	
3	Nguyễn Văn Mông	000605/HP-CCHN	Phòng CDHA	07h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phòng siêu âm, phòng xquang	Bắt đầu từ ngày 06/01/2022
4	Nguyễn Thị Hòa	000490/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp, siêu âm	07h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.6.7.CN)	Bác sỹ siêu âm, phòng siêu âm	
5	Nguyễn Văn Chương	005874/HP-CCHN	KTV chụp Xquang	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	KTV chụp Xquang, phòng xquang	
6	Hà Thị Hiến	0005080/TB-CCHN	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên	08h/ngày, 05 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.4.6.7.CN)	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên, phòng siêu âm	
V. Phòng Răng Hàm Mặt						
1	Đinh Văn Hùng	008476/TB-CCHN	KB, CB CK Răng Hàm Mặt	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	KCB CK răng - hàm - mặt	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
2	Lê Văn Doanh	001799/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.CN)	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên, phòng khám răng - hàm - mặt	
3	Lâm Thị Nhung	009622/HP-CCHN	Thực hành CMKT điều dưỡng viên	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên, phòng khám răng - hàm - mặt	
4	Đỗ Thanh Đuộm	001844/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên, phòng khám răng - hàm - mặt	

VI. Phòng khám Sản

1	Phạm Duy Hoạt	000613/HP-CCHN	KB, CB CK sản, KHHGD, siêu âm	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Phụ trách phòng khám sản (KCB CK Sản)	
2	Phạm Tiến Dũng	000418/HP-CCHN	Phòng khám CK sản - KHHGD	08h/ngày, Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ)	KCB CK Sản	
3	Vũ Thị Phương Thùy	001728/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ giúp bác sỹ phòng khám sản	

VII. Phòng mắt

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1	Lê Minh Chức	008259/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa, KB, CB chuyên khoa Mắt.	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Phụ trách phòng khám Mắt, KCB CK Mắt, KCB Nội khoa theo lịch phân công công	
2	Chu Thị Loan	002689/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Mắt	08h/ngày, 02 ngày/ tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 7, chủ nhật)	KCB CK Mắt	
3	Nguyễn Thị Thu Trang	001783/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ giúp bác sỹ phòng khám mắt	

VIII. Phòng khám tai mũi họng

1	Phạm Văn Bộ	000351/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp, CK TMH - NS tiêu hóa	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Phụ trách phòng khám TMH, KCB CK TMH Nội soi tiêu hóa	
2	Phạm Hồng Tuấn	180025/CCHN-BQP	KCB CK Tai Mũi Họng	08h/ngày, 02 ngày/ tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 7, chủ nhật)	KCB CK Tai Mũi Họng	
3	Hoàng Thị Hải	0005079/TB-CCHN	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên	08h/ngày, 04 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 3.5.7.CN)	Thực hiện CMKT điều dưỡng viên, phòng khám TMH-NS tiêu hóa.	

IX. Phòng tiếp đón bệnh nhân, cấp cứu

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Oanh		Thực hiện CMKT điều dưỡng viên	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Ghi chép sổ sách, đón tiếp bệnh nhân	
2	Nguyễn Thị Thêu		Y sỹ đa khoa	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Đón tiếp bệnh nhân, phụ giúp bác sỹ	
X. Phòng YHCT						
1	Hoàng Đức Diện	011847/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	KCB bằng YHCT	
XI. Dược						
1	Vũ Thị Kim Anh	002299/CCHN-D-SYTY-TB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc	08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.7.CN)	Phụ trách quầy dược, dược sỹ	
2	Chu Thị Ngọc	002298/CCHN-D-SYT-TB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc	08h/ngày, 03 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.4.6)	Dược sỹ	
3	Nguyễn Thị Dịu			08h/ngày, 06 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7)	Dược tá	

DANH SÁCH NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KCB NAM CƯỜNG

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc	Vị trí chuyên môn
41	Nguyễn Hữu Cường		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Giám đốc
42	Nguyễn Thị Hồng Nhung		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Kế toán
43	Lê Thị Phương Linh		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Kế toán
44	Nguyễn Thị Ánh		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Kế toán
45	Nguyễn Thị Nhung	Điều dưỡng	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên
46	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Điều dưỡng	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên
47	Phạm Thị Lanh	Điều dưỡng	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên
48	Nguyễn Thị Hà	Điều dưỡng	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên
49	Lê Thị Vân Anh	Điều dưỡng	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên
50	Đồng Thị Thu	Điều dưỡng nha khoa	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Thực hành chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên
51	Phạm Thị Kim Pha	Y sỹ đa khoa	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ giúp bác sỹ CDHA, hỗ trợ bệnh nhân
52	Nguyễn Văn Độ		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Bảo vệ
53	Phạm Văn Năm		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Bảo vệ

54	Hoàng Thị Thom		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Hộ lý
55	Lê Thị Oanh		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Hộ lý
56	Nguyễn Thị Nhân		08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Tạp vụ
57	Lương Trung Thành	Y sỹ đa khoa	08h/ngày, 07 ngày/tuần; Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h30 đến 17h30 (Thứ 2.3.4.5.6.7.CN)	Phụ giúp bác sỹ, hỗ trợ bệnh nhân

Tổng số cán bộ nhân viên đăng ký hành nghề: 57 người

Trong đó:

Bác sỹ	19 người (12 bác sỹ thường xuyên, 07 bác sỹ không thường xuyên)
Điều dưỡng	16 người
Cử nhân KT xét nghiệm	01 người
Kỹ thuật viên	02 người
Dược sỹ	02 người
Dược tá	01 người
Nữ hộ sinh	01 người
Y sỹ	05 người
Bộ phận khác	10 người

Hải Phòng, ngày 16 tháng 05 năm 2022.

SỞ Y TẾ KÝ DUYỆT

(Ký & đóng dấu)

Ngày 16.5.2022



TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ HÀNH NGHỀ
Y DƯỢC TỰ NHÂN
Bách Thị Thu Hà

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

(Ký, đóng dấu & ghi rõ họ tên)



TRƯỞNG PHÒNG KHÁM
BSCKI. *Lê Minh Chức*

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Ký & đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Cường